

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LONG BIÊN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **143/2021/HS-ST**

Ngày: 14/6/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN, TP.HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Hoàng Thùy Dương Ngọc Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Văn Bình

2. Bà Nguyễn Thị Minh Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Lê Quyên, Thư ký Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Kim Huê, Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 122/2021/TLST-HS ngày 12/5/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 141/2021/QĐXXST-HS ngày 28/5/2021 đối với các bị cáo:

1) LƯU PHI T, sinh năm 1978; HKTT và chỗ ở: Tổ Y, phường Long Biên, quận Long Biên, thành phố Hà Nội; trình độ học vấn: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Tự do; con ông Lưu Duy Th1 và bà Lưu Thị Th2; vợ là Nguyễn Thị Minh Th3, có 03 con (lớn SN 2005, nhỏ SN 2010); **Tiền án, tiền sự:** Không; **Nhân thân:** ngày 25/12/2010, Công an phường Thạch Bàn, quận Long Biên xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy; Danh chỉ bản số 040 ngày 02/01/2021 lập tại Công an quận Long Biên, thành phố Hà Nội; Bắt khẩn cấp, tạm giữ từ ngày 22/12/2020, hiện áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam; Có mặt tại phiên tòa.

2) NGUYỄN ĐĂNG H1, sinh năm 1979; HKTT và chỗ ở: thôn X, xã Đông Dư, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội; trình độ học vấn: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Tự do; con ông Nguyễn Văn H4 và bà Nguyễn Thị Th4; vợ là Nguyễn Thị O; có 02 con, sinh năm 2002 và 2018; **Tiền án, tiền sự:** Không; Danh chỉ bản số

013 ngày 26/12/2020 lập tại Công an quận Long Biên, thành phố Hà Nội; Bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 16/12/2020, hiện áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam; Có mặt tại phiên tòa.

3) LÊ HỒNG H2, sinh năm 1975; HKTT và chỗ ở: tổ X, phường Cự Khối, quận Long Biên, thành phố Hà Nội; trình độ học vấn: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Tự do; con ông Lê Hồng V và bà Dương Thị D; vợ là Nguyễn Thị H5, có 01 con sinh năm 1994; theo Danh chỉ bản số 015 ngày 26/12/2020 lập tại Công an quận Long Biên, thành phố Hà Nội và trích lục tiền án, tiền sự thể hiện:

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

- Năm 1992, Công an huyện Gia Lâm xử phạt hành chính về hành vi Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác;

- Bản án số 06/HSPT ngày 23/12/1996, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử phạt 36 tháng tù về tội Cướp tài sản của công dân, chấp hành xong hình phạt tù ngày 02/9/1988;

- Năm 1999, Công an xã Cự Khối, huyện Gia Lâm, Hà Nội xử phạt cảnh cáo về hành vi cố ý gây thương tích;

- Năm 2004, đi cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm số 1 – Tp. Hà Nội, thời hạn 12 tháng, năm 2005 về địa phương;

- Năm 2006, Công an phường Cự Khối, quận Long Biên, Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi gây rối trật tự công cộng.

Bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 16/12/2020, đến ngày 25/12/2020 thay đổi biện pháp ngăn chặn – hiện tại ngoại; Vắng mặt tại phiên tòa.

4) PHÙNG ĐẮC H3, sinh năm 1980; HKTT và chỗ ở: Tổ dân phố đường 5, xã Dương Xá, huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội; trình độ học vấn: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Tự do; con ông Phùng Đắc L và bà Đặng Thị Ng; vợ là Phan Thị L; có 02 con, sinh năm 2013 và 2015; ***Tiền án, tiền sự:*** Không; Danh chỉ bản số 030 ngày 30/12/2020 lập tại Công an quận Long Biên, thành phố Hà Nội; Bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 20/12/2020, hiện áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam; Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

1) Hồi 14 giờ 30 phút ngày 16/12/2020, tổ công tác đội ĐTTP về ma túy – Công an quận Long Biên làm nhiệm vụ tại đường đê Long Biên -

Xuân Quan thuộc phường Thạch Bàn, Long Biên, Hà Nội kiểm tra phát hiện một nam thanh niên đi xe đạp có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra thu giữ 01 gói giấy bạc trên mặt đất cạnh vị trí nam thanh niên đứng. Tổ công tác yêu cầu nam thanh niên nhặt lên, mở ra kiểm tra bên trong gói giấy chứa chất bột màu trắng. Tại chỗ nam thanh niên khai nhận họ và tên là Nguyễn Đăng H1, SN: 1979, HKTT: Thôn 5, Đông Dư, Gia Lâm, Hà Nội và gói giấy bạc bên trong chứa chất bột màu trắng là ma túy Heroine H1 vừa mua về để sử dụng cho bản thân. Tạm giữ đồ vật: 01 (một) gói giấy bạc màu bên trong chứa chất bột màu trắng; 01 (một) xe đạp màu đen đã qua sử dụng.

Kết luận giám định số 10866 ngày 23/12/2020 của Phòng KTHS - CATP Hà Nội kết luận: *Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy bạc là ma túy Heroine, khối lượng: 0,208 gam.*

Về nguồn gốc ma túy: H1 khai do bản là người nghiện ma túy nên khoảng 14 giờ ngày 16/12/2020, H1 nhờ C là bạn xã hội gọi điện bằng điện thoại của C cho T nhà ở gần chùa Cự Linh, Phường Long Biên, Hà Nội hỏi mua hộ H1 200.000 đồng tiền ma túy, sau khi C hỏi được thì H1 đi xe đạp từ nhà ở Đông Dư, Gia Lâm, Hà Nội, đến nhà người đàn ông tên T ở gần chùa Cự Linh, phường Long Biên, quận Long Biên, Hà Nội, để mua ma túy sử dụng. Tại đây, H1 đưa cho T 200.000 đồng để mua ma túy Heroine. T cầm tiền rồi bảo H1 chờ ở ngoài. Một lúc sau T đi xe máy ra và bảo H1 đi theo khi đi cách khoảng 05m thì T dừng xe và đặt gói giấy bạc ở mép tường nhà dân ven đường rồi quay xe lại bảo H1 chỗ đặt gói ma túy và phóng xe đi luôn. H1 ra chỗ T chỉ lấy gói ma túy cầm ở tay trái rồi điều khiển xe đạp đi tìm nơi sử dụng. Khi H1 đi đến đê Long Biên, Xuân Quan thì bị cơ quan công an kiểm tra.

Về nguồn gốc chiếc xe đạp bị thu giữ: H1 khai là xe của H1 mua và sử dụng làm phương tiện đi lại.

2) Hồi 18 giờ 10 phút ngày 16/12/2020, tổ công Đội ĐTTP về ma túy – Công an quận Long Biên làm nhiệm vụ tại khu vực đường Bát Khối thuộc phường Cự Khối, Long Biên, Hà Nội tiến hành kiểm tra đối tượng nghi vấn họ và tên: Lê Hồng H2, SN: 1975, HKTT: Tổ 7, phường Cự Khối, Long Biên, Hà Nội. Quá trình kiểm tra H2 thả từ tay trái xuống đất vị trí Hà đứng 01(một) gói giấy bạc. Tổ công tác yêu cầu H2 nhặt lên, mở ra kiểm tra bên trong chứa chất bột màu trắng. Tại chỗ, H2 khai nhận chất bột màu trắng trong gói giấy bạc trên là ma túy H2 vừa mua về để sử dụng cho bản thân. Tạm giữ đồ vật: 01 (một) gói giấy bạc bên trong chứa chất bột màu trắng; 01 (một) xe máy Airblade màu đen BKS: 29K1-036.58 đã qua sử dụng; Số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng).

Kết luận giám định số 11016 ngày 24/12/2020 của Phòng KTHS - CATP Hà Nội kết luận: *Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy bạc là ma túy heroine, khối lượng: 0,160 gam.*

Về nguồn gốc ma túy: H2 khai do bản thân là người nghiện ma túy nên khoảng 18 giờ 00 ngày 16/12/2020, Hà đi xe máy BKS: 29K1- 036.58 từ nhà ở phường Cự Khối, quận Long Biên, Hà Nội, đến nhà người đàn ông tên T ở gần chùa Cự Linh, phường Long Biên, quận Long Biên, Hà Nội, để mua ma túy sử dụng cho bản thân. Khi H2 đi đến cổng nhà T thì dừng xe và gọi “T ơi” khi T ra H2 nói bán cho “một cái” thì T đưa cho H2 01 gói giấy bạc (H2 hiểu đó là ma túy) H2 cầm gói ma túy T đưa và H2 đưa lại cho T 100.000đ (Một trăm nghìn đồng). Mua được ma túy, H2 cầm gói ma túy trong lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe đi về. Khi H2 đi đến đường Bát Khối, phường Cự Khối, Long Biên, Hà Nội thì bị cơ quan công an kiểm tra. Quá trình kiểm tra, H2 thả từ tay trái xuống đất vị trí Hà đứng 01 gói ma túy mà H2 vừa mua được nhưng bị cơ quan công an phát hiện yêu cầu H2 nhặt lên kiểm tra, mở ra bên trong chứa chất bột màu trắng. Tại chỗ, H2 khai 01 gói ma túy heroine là của H2 mua để sử dụng cho bản thân. Sau đó, cơ quan công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong tang vật rồi đưa H2 cùng tang vật về trụ sở để làm rõ.

Về chiếc xe máy BKS 29K1-036.58, số khung: 594278, số máy: 0619587 nhãn hiệu Honda, Air Blade màu sơn đen bạc tạm giữ của Lê Hồng H2, đăng ký xe mang tên Nguyễn Thị H4, SN: 1975, HKTT: Tổ 7, phường Cự Khối, Long Biên, Hà Nội. Tra cứu xe máy không có trong dữ liệu xe máy vật chứng. Quá trình điều tra xác định chiếc xe máy trên thuộc quyền sở hữu của chị H4 có lý lịch nêu trên là vợ của H2, chị H4 mua chiếc xe máy trên với giá 38.000.000đ (ba mươi tám triệu đồng) tại một cửa hàng xe máy ở quận Hoàn Kiếm, Hà Nội bằng tiền riêng của chị H4 từ tháng 5/2011 và đăng ký chính chủ tên chị H4 ngày 27/5/2011. Chị H4 sử dụng chiếc xe máy trên để làm phương tiện đi lại hàng ngày cho bản thân. Sáng ngày 16/12/2020, Lê Hồng H2 mượn chiếc xe máy trên của chị H4 bảo đi có việc nên chị H4 đồng ý cho Hà mượn xe. Việc H2 điều khiển xe máy đi mua ma túy chị H4 không biết. Ngày 21/01/2021, chị Nguyễn Thị H4 có đơn xin trả lại chiếc xe máy. Ngày 13/4/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Long Biên đã ra quyết định xử lý vật chứng số 46/CALB trao trả chiếc xe máy trên cho chị Nguyễn Thị H4.

3) Hồi 16 giờ 45 phút ngày 20/12/2020, tổ công tác đội ĐTTP về ma túy – Công an quận Long Biên đang làm nhiệm vụ tại trước cửa nhà số 213 phố Thạch Bàn, phường Thạch Bàn, Long Biên, Hà Nội kiểm tra đối tượng Phùng Đắc H3, SN: 1980, HKTT: Dương Xá, Gia Lâm, Hà Nội có biểu hiện nghi vấn. Quá trình kiểm tra tổ công tác phát hiện bên trong túi áo

khoác bên trái H3 đang mặc có 01 gói giấy bạc, mở ra kiểm tra bên trong chứa chất bột màu trắng. Tại chỗ, H3 khai nhận 01 gói giấy bạc bên trong chứa chất bột màu trắng trên là ma túy Heroine của H3 vừa mua về để sử dụng cho bản thân. Tạm giữ đồ vật: 01 (một) gói giấy bạc bên trong chứa chất bột màu trắng; 01 (một) điện thoại Samsung đã qua sử dụng; 01 (một) xe máy Honda Airblade BKS: 29N1-082.08 đã qua sử dụng.

Kết luận giám định số 11118 ngày 26/12/2020 của Phòng KTHS - CATP Hà Nội kết luận: *Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy bạc là ma túy heroine, khối lượng: 0,182 gam.*

Về nguồn gốc ma túy: H3 khai vào khoảng 16 giờ 00 ngày 20/12/2020, H3 đi xe máy nhãn hiệu Air blade BKS: 29N1- 082.08 từ Dương Xá, Gia Lâm, Hà Nội đến nhà người đàn ông tên T ở gần chùa Cự Linh, phường Long Biên, Hà Nội mục đích mua ma túy sử dụng cho bản thân. Khi đến nhà T, H3 dừng xe và sử dụng số điện thoại 0869862715 gọi điện đến số máy của T là số 0985052107 hỏi mua 200.000 đồng ma túy Heroine. Sau đó, T từ trong nhà đi ra đưa cho H3 01 gói ma túy, H3 đưa cho T 200.000 đồng. Mua được ma túy, H3 cất gói ma túy vào trong túi áo khoác bên trái H3 đang mặc rồi đi về tìm nơi sử dụng. Khi H3 đi đến trước cửa số nhà 213 phố Thạch Bàn, phường Thạch Bàn, Long Biên, Hà Nội thì bị cơ quan công an kiểm tra. Quá trình kiểm tra, cơ quan công an phát hiện bên trong túi áo bên trái H3 đang mặc có 01 gói giấy bên trong chứa chất bột màu trắng. Tại chỗ, H3 khai nhận chất bột màu trắng bên trong gói giấy là ma túy heroine của H3 mua để sử dụng cho bản thân. Sau đó, cơ quan công an tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong tang vật đưa H3 cùng tang vật về trụ sở để làm rõ.

Về chiếc xe máy BKS 29N1-082.08, số khung: 799814, số máy: 0902422 nhãn hiệu Honda, AIBBLADE màu sơn đỏ trắng tạm giữ của Phùng Đắc H3, đăng ký xe mang tên Phùng Đắc D, SN 1958, địa chỉ: Dương Xá, Dương Xá, Gia Lâm, Hà Nội. Tra cứu xe máy không có trong dữ liệu xe máy vật chứng. Quá trình điều tra xác định chiếc xe máy trên thuộc quyền sở hữu của ông D có lý lịch nêu trên là chủ ruột của Phùng Đắc H3, ông D mua chiếc xe máy trên với giá 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng) tại một cửa hàng xe máy tại Gia Lâm, Hà Nội để làm phương tiện đi lại hàng ngày của bản thân. Sáng ngày 20/12/2020, H3 mượn xe máy của ông D bảo đi có việc nên ông D đồng ý cho H3 mượn xe. Việc H3 điều khiển xe máy đi mua ma túy ông Dân không biết. Ngày 21/01/2021, ông Phùng Đắc Dân có đơn xin trả lại chiếc xe máy. Ngày 13/4/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Long Biên đã ra quyết định xử lý vật chứng số 47/CALB trao trả chiếc xe máy trên cho ông Phùng Đắc D.

4) Căn cứ vào lời khai của Nguyễn Đăng H1, Lê Hồng H2 và Phùng Đắc H3, cơ quan CSĐT – Công an quận Long Biên đã tiến hành dẫn giải H1, Hà và H3 xác định được nhà đối tượng bán ma túy cho mình tại khu vực gần chùa Cự Linh thuộc Tổ Y, phường Long Biên, quận Long Biên, Hà Nội là nhà của Lưu Phi T, SN: 1978, HKTT: Tổ Y, phường Long Biên, quận Long Biên, Hà Nội.

Ngày 22/12/2020, Cơ quan CSĐT – Công an quận Long Biên khám xét khẩn cấp nơi ở của T tại Tổ 19, phường Long Biên, quận Long Biên, Hà Nội phát hiện thu giữ gồm:

- 03 (ba) gói giấy bạc chứa chất bột màu trắng.
- 02 (hai) gói giấy vàng chứa chất bột màu trắng.
- 01 (một) mảnh giấy vỏ bao thuốc trên mặt có chất bột màu trắng, 01 dao lam dính chất bột màu trắng.
- 06 (sáu) vỏ túi nilong dính chất bột màu trắng.
- 05 (năm) mảnh giấy bạc và 05 (năm) mảnh giấy màu vàng đều có kích thước 03x03 cm
- 01 (một) cân điện tử màu đen.
- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu xanh, đã qua sử dụng.

Kết luận giám định số 11301 ngày 31/12/2020 của Phòng KTHS - CATP Hà Nội kết luận:

- *Chất bột màu trắng bên trong 03 gói giấy bạc màu trắng là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng: 0,559 gam.*
- *Chất bột màu trắng bên trong 02 gói giấy màu vàng đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng: 0,204 gam.*
- *Chất bột màu trắng bên trên 01 mảnh giấy vỏ bao thuốc là ma túy loại Heroine, khối lượng: 0,515 gam.*
- *01 dao lam, 01 cân điện tử màu đen và 06 vỏ túi nilong đều có dính ma túy loại Heroine.*

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Long Biên, Lưu Phi T khai nhận: Nguồn gốc toàn bộ số ma túy cơ quan công an khám xét thu giữ là của T mua của một người đàn ông tên X vào sáng ngày 22/12/2020 ở Chợ Mơ, Hai Bà Trưng, Hà Nội với giá 900.000 đồng, **mục đích mua ma túy để sử dụng cho bản thân**. Quá trình điều tra, Lưu Phi T không thừa nhận hành vi bán ma túy cho Nguyễn Đăng H1, Lê Hồng H2, Phùng Đắc H3 vào các ngày 16/12/2020, 20/12/2020 và không quen biết H1, H2, H3.

Kiểm tra điện thoại của T có gắn sim số 0985052107 và điện thoại của H3 gắn sim số 0979233388 có 01 giao dịch. H3 khai giao dịch đó là H3 gọi cho T để hẹn mua ma túy. CQĐT đã tiến hành thu giữ điện tín đối với các số điện thoại mà T, H3 sử dụng.

Ngày 09/4/2021, cơ quan CSĐT – Công an quận Long Biên đã tiến hành cho T, H3, H1 tiến hành đối chất. H1 vẫn thừa nhận ngày 16/12/2020 trực tiếp gặp và mua 01 gói ma túy Heroine của T. H3 vẫn thừa nhận ngày 20/12/2020 trực tiếp gặp và mua 01 gói ma túy Heroine của T. T vẫn khẳng định không bán ma túy cho H1 và H3. Đối với Lê Hồng H2 tiến hành làm thủ tục cho đối chất với T, H2 đã từ chối đối chất với lý do sức khỏe yếu.

Bản cáo trạng số 123/CT-VKS-LB ngày 06/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố Lưu Phi T về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” và tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo Điều b Khoản 2 Điều 251, Điều c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự; truy tố các bị cáo Nguyễn Đăng H1, Lê Hồng H2 và Phùng Đắc H3 về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo Điều c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Đối với đối tượng bán ma túy cho T, do T khai chỉ biết tên là X và không biết họ đệm, địa chỉ cụ thể của đối tượng này. Vì vậy cơ quan điều tra chưa có cơ sở làm rõ.

Đối với đối tượng tên C do H1 khai chỉ biết tên là C còn họ đệm đầy đủ và địa chỉ cụ thể của C ở đâu H1 không biết. Vì vậy cơ quan điều tra chưa có cơ sở làm rõ.

Tại phiên tòa:

- Các bị cáo Nguyễn Đăng H1 và Phùng Đắc H3 thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, xác nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố là đúng với hành vi mà các bị cáo đã thực hiện và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

- Bị cáo Lưu Phi T vẫn khẳng định số ma túy thu giữ tại nhà là bị cáo mua về với mục đích sử dụng cho bản thân. Đối với hành vi bán trái phép chất ma túy cho các bị cáo H1, Hà và H3, ban đầu bị cáo T không thừa nhận, Hội đồng xét xử tiếp tục cho bị cáo H1 và H3 đối chất với bị cáo T tại phiên tòa. Qua xét hỏi, đối chất, công bố các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ và giải thích pháp luật, bị cáo Lưu Phi T đã thừa nhận hành vi bán ma túy cho các bị cáo Nguyễn Đăng H1, Lê Hồng H2 và Phùng Đắc H3 vào các ngày 16 và 20 tháng 12 năm 2020 như Cáo trạng đã truy tố là đúng. Bị cáo tỏ ra ăn năn, hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát sau khi phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, đánh giá vai trò cũng như nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo đã kết luận giữ quan điểm như cáo trạng truy tố và đề nghị HĐXX áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249, Điểm b Khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Lưu Phi T phạm hai tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tuyên bố các bị cáo Nguyễn Đăng H1, Lê Hồng H2 và Phùng Đắc H3 phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do hành vi của các bị cáo là nghiêm trọng nên áp dụng Điều 38 của Bộ luật Hình sự để xử phạt tù giam.

+ Về hình phạt chính:

✓ Xử phạt bị cáo Lưu Phi T từ 07 năm 06 tháng tù đến 08 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, từ 26 đến 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt chung của hai tội theo Điều 55 BLHS là từ 09 năm 02 tháng tù đến 10 năm 06 tháng tù;

✓ Xử phạt bị cáo Nguyễn Đăng H1 từ 17 đến 20 tháng tù;

✓ Xử phạt bị cáo Lê Hồng H2 từ 18 đến 22 tháng tù;

✓ Xử phạt bị cáo Phùng Đắc H3 từ 15 đến 18 tháng tù;

+ Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng do các bị cáo không có thu nhập ổn định.

+ Xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 của BLHS, Điều 106 của BLTTHS, tịch thu tiêu hủy số ma túy và dụng cụ chia ma túy thu giữ của bị cáo; tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động thu giữ của bị cáo T, 1 điện thoại di động thu giữ của bị cáo H3 và 01 xe đạp thu giữ của bị cáo H1 vì là vật chứng liên quan đến vụ án; trả lại cho bị cáo Hà số tiền 300.000 đồng vì không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng tạm giữ lại 200.000 đồng để đảm bảo Thi hành án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị cáo Lê Hồng H2 do đã được tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Giấy triệu tập bị cáo tại ngoại tham gia phiên tòa nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt vì lý do sức khỏe không tốt, theo quy định tại Điểm c Khoản 2 Điều 290 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[1.2] Hồ sơ thể hiện Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng trong giai đoạn điều tra, truy tố đã thực hiện cảnh sát điều tra - Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng.

[2] Về tội danh:

[2.1] Lời khai nhận tội của các bị cáo Nguyễn Đăng H1, Lê Hồng H2 và Phùng Đắc H3 có trong hồ sơ vụ án phù hợp với sự thật khách quan, biên bản bắt giữ người có hành vi phạm pháp quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định, phù hợp với lời khai của người làm chứng cùng các tài liệu khác đã thu thập được. Lời khai của các bị cáo Nguyễn Đăng H1 và Phùng Đắc H3 tại phiên tòa phù hợp với nhau và phù hợp với lời khai của các bị cáo trong suốt quá trình tại cơ quan điều tra. Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để xác định:

- Hồi 14 giờ 30 phút, ngày 16/12/2020 tại đường đê Long Biên - Xuân Quan, thuộc phường Thạch Bàn, quận Long Biên, thành phố Hà Nội, **Nguyễn Đăng H1** có hành vi **cất giấu 0,208 gam** ma túy loại **Heroine** với **mục đích sử dụng** thì bị phát hiện bắt giữ cùng vật chứng.

- Hồi 18 giờ 10 phút, ngày 16/12/2020 tại khu vực đường Bát Khối thuộc phường Cự Khối, quận Long Biên, thành phố Hà Nội, **Lê Hồng H2** có hành vi **cất giấu 0,160 gam** ma túy loại **Heroine** với **mục đích sử dụng** thì bị phát hiện bắt giữ cùng vật chứng.

- Hồi 16 giờ 45 phút, ngày 20/12/2020 tại trước cửa số nhà 213 phố Thạch Bàn, phường Thạch Bàn, quận Long Biên, thành phố Hà Nội, **Phùng Đắc H3** có hành vi **cất giấu 0,182 gam** ma túy loại **Heroine** với **mục đích sử dụng** thì bị phát hiện bắt giữ cùng vật chứng.

- Hồi 12 giờ 45 phút, ngày 22/12/2020, **Lưu Phi T** có hành vi **cất giấu 1,278 gam** ma túy loại **Heroine** tại nhà riêng của mình ở Tổ 19, phường Long Biên, quận Long Biên, thành phố Hà Nội, với **mục đích sử dụng cho bản thân** thì bị phát hiện thu giữ vật chứng.

Hành vi nêu trên của các bị cáo Nguyễn Đăng H1, Lê Hồng H2, Phùng Đắc H3 và Lưu Phi T đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[2.2] Quá trình điều tra và truy tố, bị cáo Lưu Phi T không thừa nhận hành vi bán ma túy cho các bị cáo Nguyễn Đăng H1, Lê Hồng H2 và Phùng Đắc H3. Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn nhận tội, thừa nhận hành

bán ma túy đúng như cáo trạng đã truy tố. Căn cứ vào lời khai của các bị cáo H1, Hà và H3, báo cáo chi tiết lịch sử liên lạc của thuê bao 0985052107 (của Lưu Phi T), thuê bao 0869862715 và thuê bao 0979233388 (của Phùng Đắc H3) thể hiện vào các ngày 15, 16, 19 và 20/12/2020, Phùng Đắc H3 đã nhiều lần gọi điện thoại cho Lưu Phi T (tại các bút lục 245 đến 250); căn cứ vào các thông tin mô tả về đối tượng, nơi ở phù hợp biên bản nhận dạng, biên bản rà soát, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ, hoàn toàn phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo Lưu Phi T tại phiên tòa, do vậy có đủ cơ sở xác định: vào các ngày 16 và 20 tháng 12 năm 2020, bị cáo **Lưu Phi T** đã **bán** cho Nguyễn Đăng H1, Lê Hồng H2 và Phùng Đắc H3 vào **3 lần** khác nhau với tổng khối lượng ma túy là 0,55gam loại Heroine.

Hành vi nêu trên của Lưu Phi T đã phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Trong một thời gian ngắn, bị cáo đã thực hiện 03 lần bán trái phép chất ma túy cho người khác, do vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền kiểm soát các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an, ảnh hưởng đến sức khỏe cộng đồng. Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo Lưu Phi T về tội Mua bán trái phép chất ma túy và tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 251 và Điểm c Khoản 1 Điều 249 BLHS, truy tố các bị cáo Nguyễn Đăng H1, Lê Hồng H2 và Phùng Đắc H3 về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, phù hợp pháp luật.

Trong vụ án này, các bị cáo thực hiện hành vi với vai trò độc lập, do vậy phải chịu trách nhiệm hình sự tương ứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà mình đã thực hiện.

[4] Đánh giá nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo Lưu Phi T, Nguyễn Đăng H1, Phùng Đắc H3 và Lê Hồng H2 đã thành khẩn khai báo, tại phiên tòa (trừ bị cáo Hà vắng mặt) tỏ răn ăn năn hối cải nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Trong quá trình điều tra, các bị cáo Nguyễn Đăng H1, Phùng Đắc H3 và Lê Hồng H2 tích cực giúp đỡ cơ quan có trách nhiệm phát hiện, điều tra tội phạm, nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại Điểm t Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo Lưu Phi T và Lê Hồng H2 nhân thân đã từng bị xử lý hành chính, riêng bị cáo H2 đã từng bị kết án vào năm 1996, đến nay tuy đã hết thời hạn được coi là tiền sự và được xóa án tích.

Bị cáo Nguyễn Đăng H1 theo Trích lục tiền án tiền sự số 3025322/PV06 ngày 17/02/2021 của Công an thành phố Hà Nội thể hiện ngày 10/01/1995 bị Công an huyện Gia Lâm bắt và lập danh chỉ bản về hành vi hiếp dâm. Qua xác minh tại Công an, Viện kiểm sát và Tòa án nhân dân huyện Gia Lâm thể hiện không có thông tin về việc khởi tố, truy tố hay xét xử đối với H1, nên không có căn cứ để cho rằng nhân thân bị cáo đã từng bị xử lý về hành vi Hiếp dâm.

Bị cáo Phùng Đắc H3 phạm tội lần đầu, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, có bố đề được tặng Giấy khen vì đạt thành tích tốt trong công tác Hội cựu thanh niên xung phong huyện Gia Lâm năm 2012, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại Khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Căn cứ vào tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, căn cứ vào nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã viện dẫn thì phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để cải tạo, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Tổng hợp hình phạt: Bị cáo Lưu Phi T phải chịu hình phạt chung cho cả hai tội trong bản án theo quy định tại Điều 55 của Bộ luật Hình sự.

[7] Hình phạt bổ sung: Các bị cáo không có thu nhập ổn định, không có khả năng thi hành phạt bổ sung bằng tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ, nên được chấp nhận.

[8] Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 dao lam, 06 vỏ túi nilon, 01 cân điện tử và toàn bộ số ma túy thu giữ của các bị cáo theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 46, Điểm c Khoản 1 Điều 47 BLHS và Điểm a Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu xanh thu giữ của bị cáo Lưu Phi T và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung thu giữ của bị cáo Phùng Đắc H3 theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 47 BLHS và Điểm a Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Đăng H1 01 chiếc xe đạp màu đen đã qua sử dụng, trả lại cho bị cáo Lê Hồng H2 số tiền 300.000 đồng, vì không phải là vật chứng của vụ án, theo Điểm a Khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về việc tạm giữ lại số tiền 200.000 đồng của bị cáo Hà để đảm bảo thi hành án khoản án phí, thì pháp luật về thi hành án dân sự hiện hành đã có quy quy định cụ thể về thu án phí, tiền phạt và các khoản phải thu khác đối với người phải thi hành án đang chấp hành hình phạt tù và trình tự, thủ tục, thứ tự ưu tiên khi thanh toán tiền, tài sản thi hành án tại các Điều 47, 126 và 128 của Luật Thi hành án dân sự. Do vậy, không cần thiết phải tuyên trong bản án về việc tạm giữ số tiền của bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[9] Các Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1) Căn cứ vào Điểm c Khoản 1 Điều 249, Điểm b Khoản 2 Điều 251, Điểm s Khoản 1 Điều 51, các Điều 38 và 55 của Bộ luật Hình sự:

- Tuyên bố bị cáo **Lưu Phi T** phạm tội “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**” và tội “**Mua bán trái phép chất ma túy**”;

- Xử phạt bị cáo Lưu Phi T **07 (bảy) năm tù** về tội “Mua bán trái phép chất ma túy, **20 (hai mươi) tháng tù** về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt, buộc Lưu Phi T phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là **08 (tám) năm 08 (tám) tháng tù**, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 22/12/2020;

2) Căn cứ vào Điểm c Khoản 1 Điều 249, Điểm s Khoản 1 Điều 51 (riêng bị cáo Phùng Đắc H3 áp dụng thêm Khoản 2 Điều 51), Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

- Tuyên bố các bị cáo **Nguyễn Đăng H1, Lê Hồng H2 và Phùng Đắc H3** phạm tội “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**”;

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Đăng H1 **17 (mười bảy) tháng tù**, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/12/2020;

- Xử phạt bị cáo Lê Hồng H2 **17 (mười bảy) tháng tù**, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/12/2020;

- Xử phạt bị cáo Phùng Đắc H3 **13 (mười ba) tháng tù**, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/12/2020;

3) Xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điểm a Khoản 1 Điều 46, Điểm a và c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điểm a Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì có ghi khối lượng 0,208gam ma túy loại Heroine (Phòng PC 09-CATPHN thu mẫu 0,015gam ma túy loại heroine) bên ngoài có chữ ký của giám định viên Nguyễn Thị Thành, Nguyễn Thị Thùy Ninh cán bộ đội CSĐTTP về Ma túy và đối tượng Nguyễn Đăng H1;

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì có ghi khối lượng 0,182gam Heroine (Phòng PC 09 thu mẫu 0,021gam), bên ngoài có chữ ký của giám định viên Nguyễn H1 Hùng, Chu Bá Phương Đông cán bộ đội CSĐTTP về Ma túy và đối tượng Phùng Đức H3;

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì có ghi khối lượng 0,160gam ma túy Heroine (PC 09 lấy mẫu để giám định là 0,017gam) bên ngoài có chữ ký của giám định viên Lê Khắc Nam, Nguyễn Văn Ngọc cán bộ đội CSĐTTP về Ma túy và đối tượng Lê Hồng H2;

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì có ghi khối lượng 1,278gam ma túy Heroine (PC 09 lấy mẫu để giám định là 0,068gam); 01 cân điện tử, 01 dao lam, 06 vỏ túi nilon đều có dính ma túy Heroine, bên ngoài có chữ ký của giám định viên Nguyễn H1 Hùng, Chu Bá Phương Đông cán bộ đội CSĐTTP về Ma túy và đối tượng Lưu Phi T;

Các vật chứng nêu trên hiện đang lưu giữ tại Kho vật chứng thuộc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Long Biên theo các Lệnh nhập kho vật chứng số 13 ngày 18/12/2020 và Phiếu nhập vật chứng ngày 21/12/2020; Lệnh nhập kho vật chứng số 16 ngày 20/12/2020 và Phiếu nhập vật chứng ngày 12/01/2021; Lệnh nhập kho vật chứng số 71 ngày 29/01/2021 và Phiếu nhập vật chứng ngày 04/02/2021.

- Tịch thu súng quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung đã qua sử dụng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu xanh đã qua sử dụng, hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 11/5/2021.

4) Căn cứ vào Điểm a Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Trả lại bị cáo Nguyễn Đăng H1 01 chiếc xe đạp màu đen đã qua sử dụng, hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 11/5/2021;

- Trả lại cho bị cáo Lê Hồng H2 số tiền 300.000 đồng, hiện đang tạm giữ tại Tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên mở tại Kho bạc Nhà nước Long Biên số 3949.0.1048583, theo Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 11/5/2021;

5) Căn cứ vào các Điều 136, 290, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Về án phí: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

- Các bị cáo Lưu Phi T, Nguyễn Đăng H1 và Phùng Đắc H3 được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị cáo Lê Hồng H2 được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật/.

Nơi nhận :

- Bị cáo;
- VKSND quận Long Biên;
- VKSNDTP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- Công an quận Long Biên;
- Chi cục THA DS Q. Long Biên;
- Bộ phận THA HS Tòa án ND quận Long Biên;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn H1 Thùy Dương Ngọc Anh

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LONG BIÊN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 13/2021/TB-TA

Long Biên, ngày 21 tháng 6 năm 2021

THÔNG BÁO
SỬA CHỮA, BỔ SUNG BẢN ÁN

Căn cứ các Điều 45, 260 và 261 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Xét thấy Bản án hình sự sơ thẩm số 143/2021/HS-ST ngày 14/6/2021 của Tòa án nhân dân quận Long Biên có lỗi do nhầm lẫn cần được sửa chữa, bổ sung như sau:

Về nội dung tại dòng 3 và 4 từ trên xuống ở trang 13 của Bản án sơ thẩm nêu trên đã ghi thông tin về thời hạn chấp hành hình phạt tù đối với bị cáo Lê Hồng H2 là “tính từ ngày 16/12/2020”.

Nay được sửa chữa như sau: “*Xử phạt bị cáo Lê Hồng H2 17 (mười bảy) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù **tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ 09 ngày tạm giữ (từ ngày 16/12/2020, đến ngày 25/12/2020)***”

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND quận Long Biên;
- VKSNDTP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- Công an quận Long Biên;
- Chi cục THA DS Q. Long Biên;
- Bộ phận Thi hành án HS Tòa án ND quận Long Biên;
- Trại tạm giam số 2 - CAHN;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Hoàng Thùy Dương Ngọc Anh